TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YM - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày: 15-09-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YM, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Ký

Ông Lê Xuân Cung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 08 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 09 năm 2020 đối với bị cáo: Lưu Viết Q, sinh năm 2001 tại YM, Ninh Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã YT, huyện YM, Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Viết M và bà Vũ Thị Th; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 01/06/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay "Có mặt".

- *Người bị hại:* Cháu Nguyễn Thị Thảo Ng, sinh ngày: 01/06/2005, trú tại: Tổ 12, phường TB, thành phố TD, tỉnh Ninh Bình "Có mặt".

Người đại diện theo pháp luật của cháu Ng: Bà Nguyễn Thị Th1 là mẹ đẻ của cháu Ng, sinh năm 1971, địa chỉ: Tổ 12, phường TB, thành phố TD, tỉnh Ninh Bình "Có mặt".

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Ng: Bà Đoàn Thị Hằng là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình "Có mặt".

- *Người làm chứng*: ông Lưu Viết M "Vắng mặt", bà Vũ Thị Th "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Lưu Viết Q và cháu Nguyễn Thị Thảo Ng có quan hệ tình cảm, yêu nhau từ khoảng tháng 04/2019, khi quen nhau Ng có nói rõ cho Q biết Ng sinh ngày 01/06/2005 là người chưa đủ 16 tuổi. Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2019 đến tháng 8/2019 Q đã nhiều lần dẫn Ng về nhà ở của Q tại thôn C, xã YT, huyện YM chơi, ăn ở tại nhà Q. Trong thời gian Ng ở nhà Q, Q và Ng đã 05 lần giao cấu với nhau tại giường đặt tại buồng ngủ của Q; các lần giao cấu, Q và Ng tự cởi hết quần áo của mình mặc trên người, Ng nằm tư thế ngửa trên giường còn Q nằm sấp đè lên người Ng, Q dùng tay sờ ngực, người và bộ phận sinh dục của Ng rồi dùng tay cầm vào dương vật đang cương cứng của mình đưa vào âm đạo của Ng và điều chỉnh dương vật cọ sát ra, vào trong âm đạo của Ng cho đến khi dương vật cương cứng của Q xuất tinh trùng vào trong âm đạo của Ng; Thời gian giao cấu mỗi lần ít nhất là 3 phút, nhiều nhất là 5 phút. Sau khi quan hệ tình dục xong thì Q và Ng đều tự mình mặc quần áo vào người. Cụ thể như sau:

Ngày 03/6/2019 Q đưa Ng về nhà chơi và ăn ở tại nhà Q khoảng 1 tuần, trong khoảng thời gian này Q đã tiến hành giao cấu với Ng 4 lần. Lần thứ nhất: Sáng ngày 04/6/2019 khi bố mẹ Q đi làm vắng, chỉ có Q và Ng ở nhà, trong khoảng thời gian từ 7 giờ đến 10 giờ Q và Ng cùng nhau vào giường đặt ở phòng ngủ của Q và Q thực hiện hành vi giao cấu với Ng. Lần thứ 2, thứ 3, thứ 4: Các sáng tiếp theo, ngày 5, 6, 7/6/2019, khi bố mẹ Q đi làm vắng, trong khoảng thời gian từ 7 giờ đến 10 giờ Q lại tiến hành giao cấu với Ng tại giường đặt ở phòng ngủ của Q. Sau khi Q giao cấu với Ng lần thứ 4, Ng tiếp tục ở lại nhà Q đến ngày 09/06/2019 thì Ng về nhà tại tổ 12, phường TB, thành phố TD, tỉnh Ninh Bình.

Lần thứ 5: Đầu tháng 8/2019, sau khi Ng hết kinh nguyệt khoảng 10 ngày, khoảng 7 đến 10 giờ ngày 02/08/2019 Q đi xe mô tô chở Ng về nhà Q chơi, tại đây Q tiếp tục tiến hành giao cấu với Ng tại giường ngủ trong phòng của Q. Sau khi quan hệ tình dục xong, Q chở Ng về nhà, sau đó Q và Ng không quan hệ tình dục với nhau nữa.

Sau khi giao cấu vào tháng 8/2019 thì Ng thụ thai, đến ngày 17/04/2020 Ng sinh con trai đặt tên là Nguyễn Thanh T theo giấy khai sinh số 49/2020/TLKS-BS do UBND phường TB cấp ngày 7/5/2020.

Trong quá trình điều tra, Bệnh viện sản nhi tỉnh Ninh Bình xác định thời gian Nguyễn Thị Thảo Ng thụ thai để sinh con ngày 17/4/2020 giao động trong khoảng từ ngày 22/07/2019 đến ngày 20/08/2019.

Tại Kết luận giám định số 1429/PC09 ngày 27/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Lưu Viết Q là cha đẻ của Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thị Thảo Ng là mẹ đẻ của Nguyễn Thanh T, xác suất 99,9999%.

Tại Bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 20 tháng 08 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM đã truy tố Lưu Viết Q về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Viết Q khai: Bị cáo và Ng quen biết nhau qua mạng xã hội và yêu nhau từ tháng 04/2019. Khi quen nhau Ng đã nói cho bị cáo biết Ng sinh ngày 1/6/2005. Do yêu nhau, xác định sẽ cưới Ng và có trách nhiệm với Ng, Ng cũng tự nguyện nên bị cáo đã giao cấu với Ng 05 lần. Tháng 6/2019, sau ngày sinh nhật Ng, bị cáo có đưa Ng về nhà chơi khoảng 1 tuần. Trong thời gian ở nhà bị cáo, vào buổi sáng các ngày 4, 5, 6, 7 khi bố mẹ đi vắng, bị cáo và Ng đã quan hệ tình dục với nhau tại giường trong phòng ngủ của bị cáo, bị cáo đã giao cấu với Ng 04 lần. Ngày 9/6/2019 bị cáo đưa Ng về nhà ở TD. Đến sáng ngày 02/8/2019, bị cáo có đưa Ng về nhà chơi, lúc đó không có ai ở nhà, bị cáo và Ng đã giao cấu với nhau 01 lần nữa, sau khi quan hệ xong bị cáo đưa Ng về nhà. Sau đó do hai bên mâu thuẫn nên chia tay nhau. Sau khi biết Ng có thai, bị cáo và gia đình thường xuyên lên thăm hỏi, chăm sóc, bị cáo đã đưa cho gia đình Ng một khoản tiền để dưỡng thai và sinh con. Ngày 17/4/2020, Ng sinh con, bị cáo xác định đây là con bị cáo và sẽ có trách nhiệm với mẹ con Ng.

Người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày xác định: Do Q và Ng có quan hệ tình cảm, yêu nhau từ tháng 04/2019 nên tháng 06/2019 Ng được mẹ đồng ý cho về nhà Q chơi. Q và Ng đã nhiều lần quan hệ tình dục với nhau, lần cuối là vào tháng 08/2019, các lần quan hệ tình dục Ng đều tự nguyện. Sau khi Q biết Ng có thai đã thường xuyên lên thăm hỏi, động viên, chăm sóc và bồi thường cho Ng một số tiền để bồi dưỡng sức khỏe, dưỡng thai và sinh con. Khi Ng sinh con, Q đã thực hiện trách nhiệm của người cha, chăm sóc vợ con đến khi bị bắt. Gia đình không yêu cầu Q phải bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Q để Q sớm được trở về chăm sóc vợ và con nhỏ.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại phát biểu phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đối với người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM vẫn giữ Ng quan điểm truy tố để xét xử các bị cáo Lưu Viết Q về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lưu Viết Q từ 36 (Ba mươi sáu) đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam.

Về án phí: Áp dụng Điều 136, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận, do nhận thức pháp luật còn hạn chế nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo xác định cháu Nguyễn Thanh Tùng là con và sẽ có trách nhiệm với mẹ con Ng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lưu Viết Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Từ tháng 06/2019 đến tháng 08/2019 Lưu Viết Q đã 05 lần giao cấu với cháu Nguyễn Thị Thảo Ng sinh ngày 01/06/2005 làm Ng có thai. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" quy định tại khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

"**Điều 145. Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi**

1. Người nào từ đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

a) Phạm tội từ 02 lần trở lên;

...

d) Làm nạn nhân có thai;

...

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM truy tố bị cáo Lưu Viết Q về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lưu Viết Q trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thật thà khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Q đã tự nguyện bồi thường cho Ng số

tiền 20.000.000 đồng để bồi dưỡng sức khỏe, dưỡng thai và sinh con; Ng và gia đình có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Q. Do đó, bị cáo Lưu Viết Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của trẻ em là đối tượng được pháp luật ưu tiên bảo vệ, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của người bị hại, vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như: phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, khi phạm tội bị cáo vừa đủ 18 tuổi 2 tháng, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa nhận thức hết hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, sau khi biết cháu Ng có thai đến khi cháu Ng sinh con, Q đã thường xuyên thăm hỏi, chăm sóc, động viên về vật chất và tinh thần.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Quá trình điều tra, Lưu Viết Q đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng, Ng và gia đình đã nhận đủ số tiền và không có ý kiến gì khác về việc bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Do bị tuyên có tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người đại diện theo pháp luật, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Viết Q phạm tội "Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lưu Viết Q 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam 01/06/2020.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lưu Viết Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người bị hại, người đại diện theo pháp luật, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15/09/2020.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện YM (1);
- Công an huyện YM (1);
- Cơ quan THA hình sự huyện YM (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình (1);
- Chi cục THA dân sự huyện YM (1);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại, Người đai diện theo pháp luật, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp (3);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VP (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Diệu Oanh

(Đã ký)